

**Tài liệu tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật  
đến cán bộ công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn Quận 8**

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA LUẬT BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
Kỳ 6 “ Nguyên tắc và trình tự bỏ phiếu”**

---

*Ngày 25 tháng 6 năm 2015 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 9 đã thông qua Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 9 năm 2015.*

*Để phục vụ cho công tác tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Sau đây, chúng tôi xin giới thiệu một số quy định pháp luật về nguyên tắc và trình tự bỏ phiếu. Cụ thể như sau:*

**1. Về nguyên tắc bỏ phiếu: (điều 69)**

- Mỗi cử tri có quyền bỏ một phiếu bầu đại biểu Quốc hội và bỏ một phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân tương ứng với mỗi cấp Hội đồng nhân dân.

- Cử tri phải tự mình, đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu cử thay; khi bầu cử phải xuất trình thẻ cử tri.

- Cử tri không thể tự viết được phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ, nhưng phải tự mình bỏ phiếu; người viết hộ phải bảo đảm bí mật phiếu bầu của cử tri. Trường hợp cử tri vì khuyết tật không tự bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào thùng phiếu.

Trong trường hợp cử tri ốm đau, già yếu, khuyết tật không thể đến phòng bỏ phiếu được thì Tổ bầu cử mang thùng phiếu phụ và phiếu bầu đến chỗ ở, chỗ điều trị của cử tri để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử. Đối với cử tri là người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng hoặc cử tri là người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ thì Tổ bầu cử mang thùng phiếu phụ và phiếu bầu đến trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử.

- Khi cử tri viết phiếu bầu, không ai được xem, kể cả thành viên Tổ bầu cử.

- Nếu viết hỏng, cử tri có quyền đổi phiếu bầu khác.

- Khi cử tri bỏ phiếu xong, Tổ bầu cử có trách nhiệm đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào thẻ cử tri.

- Mọi người phải tuân theo nội quy phòng bỏ phiếu.

**2. Về thời gian bỏ phiếu: (khoản 1 điều 71)**

Việc bỏ phiếu bắt đầu từ bảy giờ sáng đến bảy giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng

không được trước năm giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá chín giờ tối cùng ngày.

### 3. Về cách thức bỏ phiếu:

Nếu cử tri không tín nhiệm người ứng cử nào thì gạch ngang giữa cả họ và tên người ứng cử đó; không khoanh tròn, gạch chéo, gạch dưới, gạch trên hàng họ và tên người ứng cử; không được đánh dấu trên phiếu bầu; không được viết thêm, không được ghi tên người ngoài danh sách ứng cử vào phiếu bầu; không bầu quá số đại biểu được ấn định trong phiếu bầu; không để nguyên phiếu bầu đối với phiếu bầu có số dư người ứng cử (không gạch tên người ứng cử nào) hoặc gạch tất cả người ứng cử trong phiếu bầu.

Ví dụ: Nếu cử tri không tín nhiệm Ông NGUYỄN VĂN A thì gạch ngang giữa cả họ và tên Ông NGUYỄN VĂN A

Ông ~~NGUYỄN VĂN A~~ (thực hiện đúng).

Không khoanh tròn, gạch chéo, gạch dưới, gạch trên hàng họ và tên Ông NGUYỄN VĂN A:

Ông NGUYỄN VĂN A (thực hiện sai).

Ông (NGUYỄN VĂN A) (thực hiện sai)

Ông ~~NGUYỄN VĂN A~~ (thực hiện sai)

### 4. Về phiếu bầu không hợp lệ: (Khoản 1 Điều 74)

- Phiếu không theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra;
- Phiếu không có dấu của Tổ bầu cử;
- Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử;
- Phiếu gạch xóa hết tên những người ứng cử;
- Phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác.

### 5. Về thời gian công bố kết quả bầu cử và danh sách người trúng cử: (Điều 86)

- Việc công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội được thực hiện chậm nhất là 20 ngày sau ngày bầu cử.
- Việc công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; xã, phường, thị trấn được thực hiện chậm nhất là 10 ngày sau ngày bầu cử.